

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LỘC DIỄN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ LỘC DIỄN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LOC DIEN INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LOC DIEN INTER ., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106917847

**3. Ngày thành lập:** 28/07/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 17 ngõ 19 phố Ba La, Phường Phú Lương, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0462600866

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                         | Mã ngành |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp<br>Chi tiết: Sản xuất máy nông nghiệp                                                                                                                      | 2821     |
| 2.  | Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại                                                                                                                                                     | 2822     |
| 3.  | Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá<br>(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 2825     |
| 4.  | Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ                                                                                                                                                               | 2012     |
| 5.  | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                                                    | 2511     |
| 6.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                      | 2592     |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ trồng trọt<br>Chi tiết: Xử lý cây trồng                                                                                                                                         | 0161     |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ chăn nuôi                                                                                                                                                                       | 0162     |
| 9.  | Xử lý hạt giống để nhân giống                                                                                                                                                                     | 0164     |
| 10. | Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                                                     | 1080     |
| 11. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(trừ loại cốm)                                                                                                                                             | 4662     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 12. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến<br>Bán buôn xi măng<br>Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi<br>Bán buôn kính xây dựng<br>Bán buôn sơn, vécni<br>Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh<br>Bán buôn đồ ngũ kim<br>Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác;<br>Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su | 4663        |
| 13. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn phân bón;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4669(Chính) |
| 14. | Bán buôn tổng hợp<br>Chi tiết: Bán buôn tổng hợp nhiều loại hàng hóa, không chuyên doanh loại hàng nào.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4690        |
| 15. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 3320        |
| 16. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết:<br>- Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu; Các xưởng hoá chất,<br>- Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê.<br>- Xây dựng đường hầm ;<br>- Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.                                               | 4290        |
| 17. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết:<br>Bán buôn hoa và cây<br>Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản                                                                                                                                                                                                                                                          | 4620        |
| 18. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh;<br>- Bán lẻ hoa, cảnh lá trang trí nhân tạo;                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4773        |
| 19. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8230        |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8299        |

|     |                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư. (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)                                | 6619 |
| 22. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>Dịch vụ môi giới bất động sản<br>Dịch vụ quảng cáo bất động sản<br>Dịch vụ quản lý bất động sản | 6820 |
| 23. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)                                                                                          | 7020 |
| 24. | Quảng cáo                                                                                                                                                                         | 7310 |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ  
Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN VĂN QUÂN  | Thôn Ngô Dương, Xã An Hoà, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 500.000    | 5.000.000.000         | 50        | 031083000117                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 500.000    | 5.000.000.000         | 50        |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN VĂN THẮNG | Thôn Ngô Dương, Xã An Hoà, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 300.000    | 3.000.000.000         | 30        | 031472584                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 300.000    | 3.000.000.000         | 30        |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | NGUYỄN THỊ DUNG  | Thôn Ngô Dương, Xã An Hoà, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 200.000    | 2.000.000.000         | 20        | 031254179                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 200.000    | 2.000.000.000         | 20        |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 14/07/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031083000117

Ngày cấp: 19/06/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Ngọ Dương, Xã An Hoà, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Ngọ Dương, Xã An Hoà, Huyện An Dương, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

#### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội